

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - NGHỆ AN**
Bản án số: 16/2026/HNGĐ-ST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 26-01-2026
V/v Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Thọ - Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Trọng Thế và ông Hồ Sỹ Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Nghệ An.

Ngày 26 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 276/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2025 về việc “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn ” theo quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2026/QĐST-HNGĐ, ngày 16 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Thị B, sinh năm 1983 (có mặt).

Nơi cư trú: Xóm B, xã Y, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Thái Duy D, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Xóm B, xã Y, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 12 năm 2025 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Ngô Thị B trình bày:

Bản án số 369/2025/HNGĐ-ST ngày 16/07/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, Quyết định như sau:

Về quan hệ Hôn nhân: nguyên đơn anh Thái Duy D được ly hôn bị đơn chị Ngô Thị B.

Về nuôi con: Giao các con chung của của nguyên đơn và bị đơn là cháu Thái Duy Tuấn A, sinh ngày 08/12/2008 và cháu Thái Hà V, sinh ngày 15/02/2012 cho anh Thái Duy D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến lúc trưởng thành.

Chị Ngô Thị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Sau khi ly hôn vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con bằng một vụ án dân sự độc lập khác.

Tuy nhiên sau khi ly hôn anh Thái Duy D cưới vợ và sinh sống làm việc tại Đ, không trực tiếp nuôi 02 con chung như quyết định của Tòa án mà bà X (mẹ của chị B) trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thái Hà V, chị B trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thái Duy Tuấn A.

Do vậy vì lợi ích mọi mặt của các con nên Chị yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và giao cho C trực tiếp nuôi con Thái Duy Tuấn A, Thái Hà V.

Chị không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

Bị đơn anh Thái Duy D đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh D vắng mặt phiên họp và không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị B và không có yêu cầu phản tố.

Bị đơn anh Thái Duy D đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần 2 mà vẫn vắng mặt nên Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được, theo khoản 2 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn anh Thái Duy D vắng mặt tại phiên tòa lần 2 nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[2] Bản án số 369/2025/HNGĐ-ST ngày 16/07/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, Quyết định:

Về quan hệ Hôn nhân: Nguyên đơn anh Thái Duy D được ly hôn bị đơn chị Ngô Thị B.

Về nuôi con: Giao các con chung của của nguyên đơn và bị đơn là cháu Thái Duy Tuấn A, sinh ngày 08/12/2008 và cháu Thái Hà V, sinh ngày 15/02/2012 cho anh Thái Duy D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến lúc trưởng thành.

Chị Ngô Thị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Sau khi ly hôn vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con bằng một vụ án dân sự độc lập khác.

[3] Tuy nhiên sau khi ly hôn anh Thái Duy D cưới vợ và sinh sống làm việc tại Đ, không trực tiếp nuôi 02 con chung như quyết định của Tòa án mà bà X (mẹ của chị B) trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thái Hà V, chị B trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thái Duy Tuấn A.

Do vậy chị B yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và giao cho chị B trực tiếp nuôi con Thái Duy Tuấn A, Thái Hà V.

Chị B không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi ly hôn, giao cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng 02 con là cháu Thái Duy Tuấn A và cháu Thái Hà V. Tuy nhiên anh D chấp hành bản án, không chịu chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung mà cưới vợ, sinh sống tại Đ. Cháu Thái Hà V được bà X (mẹ của chị B) nuôi dưỡng, cháu Thái Duy Tuấn A được chị B nuôi dưỡng.

Cháu Thái Duy Tuấn A và cháu Thái Hà V có nguyện vọng được ở với chị B.

Chị B làm nghề kinh doanh, thu nhập 20 – 30 triệu đồng/ tháng, đủ điều kiện nuôi con, để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của các cháu nên chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị B là có căn cứ.

Giao chị B trực tiếp nuôi con là Thái Duy Tuấn A và Thái Hà V.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị B chưa yêu cầu anh D cấp dưỡng cho con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị B tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, 2, 3 Điều 84; Điều 83, 82, 81 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227, 228; khoản 1 Điều 273; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị B v/v “ Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

1. Giao chị Ngô Thị B trực tiếp nuôi con là Thái Duy Tuấn A, sinh ngày 08/12/2008 và Thái Hà V, sinh ngày 15/02/2012 cho đến khi Thái Duy Tuấn A, Thái Hà V đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị B và anh D có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con trên cơ sở lợi ích của con.

2. Án phí: Chị Ngô Thị B tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003632 ngày 15/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Chị Ngô Thị B đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

4. Thi hành án:

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp;
- THADS tỉnh Nghệ Thành;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả;
- Đương sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ